

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/DS-PT

Ngày: 21/02/2019

*V/v Tranh chấp dân sự về hợp
đồng mua bán tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Keo

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông Trần Hoàng Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Quý Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 02/2019/TLPT-DS ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp dân sự về Hợp đồng mua bán tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 43/2018/DS-ST, ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 12/2019/QĐ - PT ngày 24 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hoài B, sinh năm 1982, địa chỉ: khóm Vĩnh T, phường Núi S, thành phố CĐ, tỉnh An Giang. (Có mặt);

2. *Bị đơn:* Bà Lê Ngọc T, sinh năm 1981, địa chỉ tổ 7, ấp Vĩnh Khánh 1, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. (Có mặt);

- Người kháng cáo: Bà Lê Ngọc T, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp Vĩnh K, xã Vĩnh T, thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 9 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Hoài B trình bày: Ông kinh doanh bán nước sơn tại cửa hàng Nguyễn Nam tọa lạc đường Thủ Khoa Huân, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc. Đầu năm 2017, bà Lê Ngọc T có đến

cửa hàng sơn của ông mua sơn và một số vật dụng khác để sơn nhà bà T mới xây. Theo đó, giữa ông và bà T có thỏa thuận miệng, giá cả hàng hóa theo bảng giá công ty sơn và ông sẽ chiết khấu 40% đối với các loại sơn gồm sơn bột và sơn nước. Hai bên đồng ý, nên từ ngày 23/01/2017 đến ngày 23/3/2017, ông có giao cho bà T nước sơn và các loại vật dụng khác phục vụ cho việc sơn nhà, cụ thể như sau:

- Ngày 23/01/2017 mua bột vip 10 bao, giá 260.000/bao, thành tiền 2.600.000 đồng;

- Ngày 04/02/2017 mua hàng gồm: Bột vip: 15 bao, giá 260.000/bao, thành tiền 3.900.000 đồng; Lăng: 05 cây, giá 25.000/cây, thành tiền 125.000 đồng; Cọ 06 phân: 05 cây, giá 25.000 đồng/cây, thành tiền 125.000 đồng; Giấy nhám số 1: 30 tờ, giá 4.000 đồng/tờ, thành tiền 120.000 đồng; 05 cục đá mài x 15.000 đồng/cục, thành tiền 75.000 đồng. Số tiền 4.345.000 đồng.

- Ngày 07/02/2017 mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (màu trắng): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Nước kiềm lót: 02 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 2.237.000 đồng, thành tiền 4.474.000 đồng. Số tiền 8.242.000 đồng.

- Ngày 08/02/2017 mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (màu trắng): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Giấy nhám (số 1): 50 tờ, giá 4.000 đồng/tờ, thành tiền 200.000 đồng; Cọ 6 phân 3: 05 cây, giá 25.000 đồng/cây, thành tiền 125.000 đồng. Số tiền là 4.093.000 đồng.

- Ngày 15/02/2017 mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (màu trắng): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Nước kiềm lót: 01 thùng 18 lít, giá 2.237.000 đồng, thành tiền 2.237.000 đồng; Băng keo giấy 5 phân: 03 cuộn, giá 55.000 đồng/cuộn, thành tiền 165.000 đồng. Số tiền là 6.170.000 đồng.

- Ngày 17/02/2017 mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (mã số 2015): 02 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 7.536.000 đồng; Sơn nước Super Proshield (mã số 2017): 01 kg, giá 245.000 đồng/kg, thành tiền 245.000 đồng. Số tiền là 7.781.000 đồng.

- Ngày 19/02/2017 mua hàng gồm: Nước kiềm lót: 02 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 2.237.000 đồng, thành tiền 4.474.000 đồng; Sơn nước chống thấm: 02 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 3.400.000 đồng/thùng, thành tiền 6.800.000 đồng; Lăng: 04 cây, giá 25.000 đồng/cây, thành tiền 100.000 đồng; Cọ 6 phân 3: 03 cây, giá 25.000 đồng/cây, thành tiền 75.000 đồng. Số tiền là 11.449.000 đồng.

- Ngày 20/02/2017, mua bột vip: 05 bao, giá 260.000 đồng/cây, thành tiền 1.300.000 đồng.

- Ngày 21/02/2017 mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (mã số 2015): 02 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 7.536.000 đồng; Sơn nước Super Proshield (màu trắng): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Sơn nước Super Proshield

(mã số 2017): 02 kg, giá 245.000 đồng/kg, thành tiền 490.000 đồng; Giấy nhám (số 1): 30 tờ, giá 4.000 đồng/tờ, thành tiền 120.000 đồng. Số tiền là 11.914.000 đồng.

- Ngày 23/02/2017 (buổi sáng) mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (mã số 2974): 03 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 11.304.000 đồng; Lăng: 04 cây, giá 25.000 đồng/cây, thành tiền 100.000 đồng. Số tiền là 11.404.000 đồng.

- Ngày 23/02/2017 (buổi chiều) mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (màu trắng): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Sơn nước chống thấm: 01 thùng 18 lít, giá 3.400.000 đồng/thùng, thành tiền 3.400.000 đồng. Số tiền là 7.168.000 đồng.

- Ngày 24/02/2017 mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (mã số 2974): 02 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 7.536.000 đồng; Nước kiềm lót: 02 thùng, mỗi thùng 18 lít, giá 2.237.000 đồng, thành tiền 4.474.000 đồng; Sơn nước chống thấm: 01 thùng 18 lít, giá 3.400.000 đồng/thùng, thành tiền 3.400.000 đồng; Sơn nước Super Proshield (mã số 2985): 01 thùng 05 lít, giá 1.029.000 đồng/thùng, thành tiền 1.029.000 đồng; Cọ 6 phân 3: 04 cây, giá 25.000 đồng/cây, thành tiền 100.000 đồng. Số tiền là 16.539.000 đồng.

- Ngày 27/02/2017 (buổi sáng), mua sơn nước Super Proshield (mã số 2974): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng.

- Ngày 27/02/2017 (buổi chiều) mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (mã số 2974): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Sơn nước Super Proshield (mã số 2985): 01 thùng 05 lít, giá 1.029.000 đồng/thùng, thành tiền 1.029.000 đồng. Số tiền là 4.797.000 đồng.

- Ngày 04/03/2017, mua bột vôi: 02 bao, giá 260.000 đồng/cây, thành tiền 520.000 đồng;

- Ngày 09/03/2017 (buổi sáng), mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (mã số 2015): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Sơn nước Super Proshield (mã số 2974): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Sơn nước chống thấm: 01 thùng 18 lít, giá 3.400.000 đồng/thùng, thành tiền 3.400.000 đồng. Số tiền là 10.936.000 đồng.

- Ngày 09/03/2017 (buổi chiều), mua hàng gồm: Sơn nước Super Proshield (mã số 2015): 01 thùng 18 lít, giá 3.768.000 đồng/thùng, thành tiền 3.768.000 đồng; Sơn nước Super Proshield (màu trắng): 01 thùng 05 lít, giá 1.029.000 đồng/thùng, thành tiền 1.029.000 đồng. Số tiền là 4.797.000 đồng.

- Ngày 23/03/2017, mua sơn nước Super Proshield (mã số 2015): 01 thùng 05 lít, giá 1.029.000 đồng/thùng, thành tiền 1.029.000 đồng.

Tổng cộng T mua số tiền là 118.852.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thì bà T có trả lại 01 thùng sơn nước chống thấm

18 lít, giá 3.400.000 đồng/thùng nên bà T còn phải thanh toán cho ông số tiền là 115.452.000 đồng.

Riêng, đối với việc mua cọ, cây lăn, giấy nhám, bột trét tường theo tất cả các hóa đơn là 9.750.000 đồng sẽ không chiết khấu 40%. Do đó số tiền được chiết khấu 40% là: 115.452.000 đồng – 9.750.000 đồng = 105.702.000 đồng x 40% = 42.280.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bà T mua hàng của ông là 115.452.000 đồng trừ cho số tiền được hưởng chiết khấu là 42.280.000 đồng, nên bà T còn nợ ông khoản tiền 73.172.000 đồng.

Nay ông yêu cầu bà T trả toàn bộ số tiền là 73.172.000 đồng và không tính lãi.

Chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm:

- Bản phô tô Sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân ông B;
- Bản tự khai của ông B ngày 18/09/2017;
- Bản phô tô các hóa đơn giao hàng: hóa đơn ngày 23/01/2017; hóa đơn ngày 07/02/2017; hóa đơn ngày 23/01/2017; hóa đơn ngày 15/02/2017; hóa đơn ngày 17/02/2017; hóa đơn ngày 19/02/2017; hóa đơn ngày 20/02/2017; hóa đơn ngày 23/02/2017; hóa đơn ngày 24/02/2017; hóa đơn ngày 27/02/2017; hóa đơn ngày 04/05/2017; hóa đơn ngày 09/3/2017.
- Bản chính các Hóa đơn tính tiền: hóa đơn ngày 23/01/2017 số tiền 2.600.000 đồng; hóa đơn ngày 04/02/2017 số tiền 4.345.000 đồng; hóa đơn ngày 07/02/2017 số tiền 8.242.000 đồng; hóa đơn ngày 08/02/2017 số tiền 4.093.000 đồng; hóa đơn ngày 15/02/2017 số tiền 6.170.000 đồng; hóa đơn ngày 17/02/2017 số tiền 7.781.000 đồng; hóa đơn ngày 19/02/2017 số tiền 11.449.000 đồng; hóa đơn ngày 20/02/2017 số tiền 1.300.000 đồng; hóa đơn ngày 21/02/2017 số tiền 11.914.000 đồng; hóa đơn ngày 23/02/2017 số tiền 11.404.000 đồng; hóa đơn ngày 23/02/2017 số tiền 7.168.000 đồng; hóa đơn ngày 24/02/2017 số tiền 16.539.000 đồng; hóa đơn ngày 27/02/2017 số tiền 3.768.000 đồng; hóa đơn ngày 27/02/2017 số tiền 4.797.000 đồng; hóa đơn ngày 04/3/2017 số tiền 520.000 đồng; hóa đơn ngày 09/3/2017 số tiền 10.936.000 đồng; hóa đơn ngày 09/3/2017 số tiền 4.797.000 đồng; hóa đơn ngày 23/3/2017 số tiền 1.029.000 đồng;
- Bản chính 02 hóa đơn tổng cộng ngày 30/3/2017 số tiền 115.452.000 đồng
- Bản chính hóa đơn có chiết khấu 40% ngày 30/3/2017 số tiền 73.172.000 đồng.

Bị đơn bà Lê Ngọc T trình bày: Do quen biết từ trước nên khi bà cất nhà, ông B có gặp bà để trao đổi về việc mua sơn do ông B bán để sơn nhà. Hai bên có thỏa thuận miệng và thống nhất ông B sẽ bán sơn Vip Paint với giá bán sỉ, chiết khấu thêm cho bà 40%. Đồng thời ông B cam kết bảo hành 03 năm.

Bà xác nhận có nhận số lượng hàng hóa do ông B kê khai, tuy nhiên bà không thống nhất giá của phía ông B tính cao hơn so với giá ban đầu đã thỏa thuận. Mặc khác, nước sơn ông B bán cho bà không đảm bảo chất lượng nên bị bong tróc. Việc ông B bán nước sơn không đảm bảo chất lượng bà có khiếu nại đến Đội Quản lý thị trường thành phố Châu Đốc, tại Đội quản lý thị trường, ông B có hứa làm lại nhà cho bà với chi phí 40.000.000 đồng nhưng ông B không thực hiện. Nay ông B khởi kiện để yêu cầu bà trả số tiền 73.172.000 đồng thì bà không đồng ý.

Bà Lê Ngọc T cung cấp tài liệu, chứng cứ gồm:

- Tờ giải trình ngày 14/12/2017;
- Đơn xin xác nhận của Lê Ngọc T ngày 05/5/2017 có xác nhận của ban ấp Vĩnh Khánh 1 ngày 08/5/2017;
- Bản phô tô hóa đơn không ngày, tháng, năm số tiền 115.452.000 đồng;
- Bản phô tô hóa đơn ngày 30/3/2017 số tiền 73.172.000 đồng;
- Bảng phô tô Bảng giá sơn.

- Lấy lời khai của ông Văn Minh Đ – Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 4 thành phố Châu Đốc để xác định việc bà T có khiếu nại chất lượng sơn do ông B bán và việc giải quyết của Đội khi bà T có đơn khiếu nại; theo đó ông Văn Minh Đ có ý kiến như sau: Năm 2017, bà T trực tiếp đến Đội quản lý thị trường trình báo việc ông B bán nước sơn cho bà kém chất lượng nên nhà bà bị bong tróc. Đội quản lý thị trường có mời ông B đến làm việc, tuy nhiên do việc khiếu nại của bà T không thuộc thẩm quyền của Đội nên Đội không giải quyết. Đối với số tiền 40.000.000 đồng mà ông B, bà T thỏa thuận thì ông không biết.

- Lấy lời khai của ông Trần Minh H, là người trực tiếp sơn nhà cho bà T; ông Hải trình bày: Ông và ông B là bạn, ông là thợ sơn độc lập, ông B thấy ông làm tốt nên có giới thiệu sơn nhà cho bà T. Ông và bà T tự thỏa thuận cách thức sơn cũng như tiền công, theo đó ông sơn toàn bộ căn nhà (tầng hầm, phòng khách, tầng lầu...) cho bà T. Ông thi công được khoảng 90% khối lượng công việc thì bà T yêu cầu ngưng. Bà T đã trả cho ông số tiền 22.000.000 đồng.

- Xem xét, thẩm định tại chỗ toàn bộ căn nhà của bà T vào ngày 31/7/2018. Theo Kết luận của cơ quan chuyên môn, tổng diện tích bong tróc là 4m², việc bong tróc là do thi công vào thời điểm trước hoặc sau, không ảnh hưởng gì đến chất lượng nước sơn.

- Tòa án ban hành Thông báo 16/TB-TA ngày 29/3/2018 yêu cầu bà T cung cấp chứng cứ chứng minh giá, chất lượng hàng hóa. Bà T có nhận Thông báo nhưng không cung cấp chứng cứ.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2018/DS-ST, ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc đã:

Căn cứ vào Điều 430, 432, 433, 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Các Điều 147, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoài B;

- Buộc bà Lê Ngọc T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hoài B số tiền 38.000.000 đồng.

Nếu chậm trả theo thỏa thuận và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Đình chỉ xét xử yêu cầu của ông Nguyễn Hoài B đối với số tiền 35.127.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Ngọc T phải chịu 1.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Hoài B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông B số tiền 1.829.000 (*Một triệu tám trăm hai mươi chín nghìn*) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số TU/2015/0014944 ngày 23/11/2017.

Bản án còn tuyên quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo của đương sự

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/11/2018 bà T kháng cáo toàn bộ bản án, không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bà trả cho ông Nguyễn Hoài B số tiền 38.000.000đ.

Các đương sự khác trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến.

- Về tố tụng vụ án:

Việc tuân theo pháp luật, thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng đề xuất giải quyết vụ án: Ông B và bà T đã thỏa thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ Khoản 2 Điều 308 của Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015; Sửa bản án sơ thẩm số 43/2018/DS-ST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc; công nhận sự tự nguyện giữa ông Nguyễn Hoài B với bà Lê Ngọc T là bà T có trách nhiệm thanh toán cho ông B số tiền 30.000.000đ; sửa án phí sơ thẩm, bà T không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Lê Ngọc T trong hạn luật định, có nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Ông Nguyễn Hoài B không kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị đối với bản án sơ thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Hoài B yêu cầu bị đơn bà Lê Ngọc T trả 30.000.000đ tiền mua nước sơn, vật dụng dùng sơn nhà còn nợ, bà T đồng ý trả 30.000.000đ theo yêu cầu của ông B.

[3] Ông B, bà T thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án, việc thỏa thuận này trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa không có ý kiến phản đối nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận này của đương sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà T tự nguyện chịu án phí 1.500.000đ, ông B không phải chịu án phí.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bà Lê Ngọc T được chấp nhận một phần, nên không phải chịu án phí phúc thẩm, hoàn trả 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số TU/2016/0007646 ngày 19/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 300, Khoản 2 Điều 308, Điều 147, khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà Lê Ngọc T.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2018/DS-ST, ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Nguyễn Hoài B với bà Lê Ngọc T.

Bà Lê Ngọc T phải trả số tiền mua nước sơn, vật dụng sơn nhà còn nợ 30.000.000đồng (Ba mươi triệu) cho ông Nguyễn Hoài B.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí sơ thẩm: Bà T phải chịu 1.500.000đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

Ông B không phải chịu án phí, hoàn trả 1.829.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số TU/2015/0014944 ngày 23/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

- Án phí phúc thẩm: Ông B, bà T không phải chịu án phí phúc thẩm, hoàn trả 300.000đ tiền tạm ứng kháng cáo phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số TU/2016/0007646 ngày 19/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc cho bà Lê Ngọc T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Bản án được thông qua tại phòng nghị án).

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND thành phố Châu Đốc;
- Chi cục THA-DS thành phố Châu Đốc;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đào Chí Keo

